

Toàn cầu hoá và khu vực hoá là xu hướng tất yếu, dẫn đến sự phụ thuộc lẫn nhau ngày càng tăng giữa các nền kinh tế ; đồng thời, tạo ra những động lực thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển kinh tế thế giới.

I - XU HƯỚNG TOÀN CẦU HOÁ KINH TẾ

Toàn cầu hoá là quá trình liên kết các quốc gia trên thế giới về nhiều mặt, từ kinh tế đến văn hoá, khoa học,... Toàn cầu hoá kinh tế có tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của nền kinh tế xã hội thế giới.

1. Toàn cầu hoá kinh tế

Toàn cầu hoá kinh tế có những biểu hiện rõ nét sau :

a) Thương mại thế giới phát triển mạnh

Tốc độ tăng trưởng của thương mại luôn cao hơn tốc độ tăng trưởng của toàn bộ nền kinh tế thế giới. Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) với 150 thành viên (tính đến tháng 1-2007) chiếm khoảng 90% số dân, chi phối 95% hoạt động thương mại của thế giới và có vai trò to lớn trong việc thúc đẩy tự do hoá thương mại, làm cho nền kinh tế thế giới phát triển năng động hơn.

b) Đầu tư nước ngoài tăng nhanh

Từ năm 1990 đến năm 2004 đầu tư nước ngoài đã tăng từ 1774 tỉ USD lên 8895 tỉ USD. Trong đầu tư nước ngoài, lĩnh vực dịch vụ ngày càng chiếm tỉ trọng lớn, trong đó nổi lên hàng đầu là các hoạt động tài chính, ngân hàng, bảo hiểm,...

c) Thị trường tài chính quốc tế mở rộng

Với hàng vạn ngân hàng được nối với nhau qua mạng viễn thông điện tử, một mạng lưới liên kết tài chính toàn cầu đã và đang rộng mở trên toàn thế giới. Các tổ chức quốc tế như Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (WB) ngày càng có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế toàn cầu, cũng như trong đời sống kinh tế xã hội của các quốc gia.

d) Các công ti xuyên quốc gia có vai trò ngày càng lớn

Với phạm vi hoạt động rộng, ở nhiều quốc gia khác nhau, các công ti xuyên quốc gia nắm trong tay nguồn của cải vật chất rất lớn và chi phối nhiều ngành kinh tế quan trọng.

Hiện nay, toàn thế giới có trên 60 nghìn công ti xuyên quốc gia với khoảng 500 nghìn chi nhánh.

Các công ti xuyên quốc gia chiếm 30% tổng giá trị GDP toàn thế giới, 2/3 buôn bán quốc tế, hơn 75% đầu tư trực tiếp và trên 75% việc chuyển giao công nghệ, khoa học kĩ thuật trên phạm vi thế giới.

Hãy nhận xét về vai trò của các công ti xuyên quốc gia trong nền kinh tế thế giới.

2. Hệ quả của việc toàn cầu hoá kinh tế

Toàn cầu hoá kinh tế đa thúc đẩy sản xuất phát triển và tăng trưởng kinh tế toàn cầu, đẩy nhanh đầu tư, tăng cường sự hợp tác quốc tế. Tuy nhiên, toàn cầu hoá kinh tế cũng có những mặt trái của nó, đặc biệt làm gia tăng nhanh chóng khoảng cách giàu nghèo.

II - XU HƯỚNG KHU VỰC HOÁ KINH TẾ

1. Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực

Do sự phát triển không đều và sức ép cạnh tranh trong các khu vực trên thế giới, những quốc gia có nét tương đồng về địa lí, văn hoá, xã hội hoặc có chung mục tiêu, lợi ích phát triển đã liên kết với nhau thành các tổ chức liên kết kinh tế đặc thù.

Bảng 3. Một số tổ chức liên kết kinh tế khu vực

Tổ chức liên kết kinh tế	Năm thành lập	Các nước và vùng lãnh thổ thành viên (Tính đến năm 2005)	Số dân (triệu người - năm 2005)	GDP (tỉ USD - năm 2004)
Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ (NAFTA)	1994	Hoa Kỳ, Ca-na-đa, Mê-hi-cô	435,7	13323,8

Liên minh châu Âu (EU)*	1957	Đức, Anh, Pháp, Hà Lan, Bỉ, I-ta-li-a, Lúc-xăm-bua, Ai-len, Đan Mạch, Hi Lạp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Áo, Phần Lan, Thụy Điển, Séc, Hung-ga-ri, Ba Lan, Xi-lô-va-ki-a, Lit-va, Lát-vi-a, Xi-lô-vê-ni-a, E-xtô-ni-a, Man-ta, Síp.	459,7	12690,5
Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	1967	In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po, Thái Lan, Bru-nây, Việt Nam, Lào, Mi-an-ma, Cam-pu-chia.	555,3	799,9
Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC)	1989	Bru-nây, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po, Thái Lan, Hoa Kì, Ca-na-đa, Mê-hi-cô, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ô-xtrây-li-a, Niu Di-lân, Đài Loan, Trung Quốc, Hồng Kông (Trung Quốc), Pa-pua Niu Ghi-nê, Chi-lê, Pê-ru, Liên bang Nga, Việt Nam.	2648,0	23008,1
Thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR)**	1991	Bra-xin, Ác-hen-ti-na, U-ru-goay, Pa-ra-goay.	232,4	776,6

* Tháng 1-2007, EU kết nạp thêm Bun-ga-ri và Ru-ma-ni.

** Tháng 6-2006, MERCOSUR kết nạp thêm Vê-nê-xu-ê-la.

Dựa vào bảng 3, so sánh số dân và GDP của các tổ chức liên kết kinh tế khu vực. Rút ra nhận xét.

Ngoài các tổ chức kinh tế khu vực, còn có các tổ chức liên kết tiểu vùng ở các châu lục như : tam giác tăng trưởng Xin-ga-po [Ma-lai-xi-a] [In-đô-nê-xi-a (ở Đông Nam Á), liên kết vùng Ma-xơ Rai-nơ (ở EU),...

2. Hệ quả của khu vực hoá kinh tế

Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực vừa hợp tác, vừa cạnh tranh với nhau đã tạo nên động lực thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển kinh tế, tăng cường tự do hoá thương mại, đầu tư dịch vụ trong phạm vi khu vực cũng như giữa các khu vực với nhau. Đồng thời, cũng thúc đẩy quá trình mở cửa thị trường các quốc gia, tạo lập những thị trường khu vực rộng lớn, tăng cường quá trình toàn cầu hoá kinh tế thế giới. Tuy nhiên, xu hướng khu vực hoá cũng đặt ra không ít vấn đề đòi hỏi các quốc gia phải quan tâm giải quyết, như tự chủ về kinh tế, quyền lực quốc gia,...

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

- 1.** Trình bày các biểu hiện chủ yếu của toàn cầu hoá kinh tế. Xu hướng toàn cầu hoá kinh tế đã dẫn đến những hệ quả gì ?
- 2.** Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực được hình thành dựa trên những cơ sở nào ?
- 3.** Xác định các nước thành viên của tổ chức EU, ASEAN, APEC, NAFTA, MERCOSUR trên bản đồ "Các nước trên thế giới".